

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE VỎ SAU HONDA GOLDWING 2023

Sơ đồ EPC · CATALOGUE GOLDWING (2023) · Dùng cho
HONDA GOLDWING (2023)

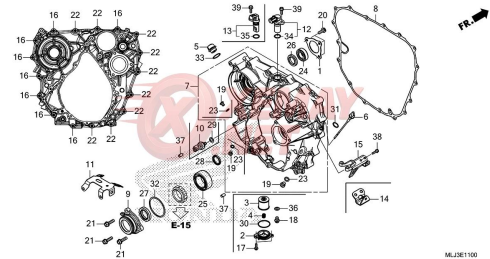
Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-vo-sau-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004387> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 35 chi tiết	Có giá tham khảo: 35/35	Tổng giá trị: 11,396,513đ
--------------------------------------	--------------------------------	----------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE VỎ SAU HONDA GOLDWING 2023

Mã EPC	EPCDOV0004387
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	GOLDWING
Năm SX	2023
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE GOLDWING (2023)
Số phụ tùng	35 chi tiết
Tổng giá trị	11,396,513đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (35 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE VỎ SAU HONDA GOLDWING 2023:**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Tấm nắp máy sau 13459-MKC-A00 HONDA GOLDWING	13459MKCA00	1	292,817đ
2	Nắp lọc dầu ly tâm 15411-MKC-A00 HONDA GOLDWING	15411MKCA00	1	881,706đ
3	Lọc dầu 15412-MGS-D21 HONDA REBEL 1100	15412MGSD21	1	200,093đ
4	Lò xo lọc dầu 15414-MEB-670 HONDA REBEL 1100	15414MEB670	1	72,254đ
5	Nắp lọc dầu 15611-KA4-710 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	15611KA4710	1	34,860đ
8	Gioăng nắp máy sau 21112-MKC-A01 HONDA GOLDWING	21112MKCA01	1	611,665đ
9	Giá bắt nắp máy sau 23751-MKC-A40 HONDA GOLDWING	23751MKCA40	1	1,537,290đ
10	Cảm biến áp suất dầu 28660-RFH-013 HONDA REBEL 1100	28660RFH013	1	1,322,558đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
11	Giá đỡ dây cảm biến 30531-MKC-W00 HONDA GOLDWING	30531MKCW00	1	390,424đ
12	Trục cơ cụm nâng xích cam 36140-MCT-003 HONDA GOLDWING	36140MCT003	1	2,513,346đ
13	Cảm biến trục cam 37500-MKT-D01 HONDA CB 500, REBEL 1100	37500MKTD01	1	655,587đ
14	Giá đỡ A ộp động cơ phải 83512-MKC-A00 HONDA GOLDWING	83512MKCA00	1	153,862đ
16	Bu lông 8x55 90001-MFA-D00 HONDA CB 1000	90001MFAD00	1	59,649đ
17	Bu lông 6x18 90017-GHB-640 HONDA CB 500, REBEL 500	90017GHB640	1	96,101đ
18	Bu lông M12x15 90043-MKC-A00 HONDA GOLDWING	90043MKCA00	1	119,297đ
19	Bu lông 10x12 90044-MKC-A00 HONDA REBEL 1100	90044MKCA00	1	86,159đ
20	Bu lông chịu lực 6mm 90071-171-010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	90071171010	1	14,472đ
21	Bu lông 8x28 90074-MKC-A00 HONDA GOLDWING	90074MKCA00	1	76,633đ
22	Bu lông 8X45 90101-MCA-A20 HONDA GOLDWING	90101MCAA20	1	67,875đ
23	Vòng đệm 10mm 90443-MB0-000 HONDA FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110	90443MB0000	1	30,214đ
24	Vòng bi 6004 91001-MKC-A01 HONDA GOLDWING	91001MKCA01	1	793,861đ
25	Vòng bi 34x62x24 91029-MKC-A01 HONDA GOLDWING	91029MKCA01	1	574,248đ
26	Phốt dầu 26x39x6.5 91202-MKC-A01 HONDA GOLDWING	91202MKCA01	1	81,339đ
27	Phốt dầu 32x48x8 91203-MKC-A01 HONDA GOLDWING	91203MKCA01	1	183,826đ
29	Phốt O 13x1.5 91301-MEH-003 HONDA REBEL 1100	91301MEH003	1	55,195đ
30	VÒNG ĐỆM CHỮ O 91302-PA9-003 HONDA REBEL 1100	91302PA9003	1	139,904đ
31	Phốt O 6.3x2.3 91303-MJ0-003 HONDA REBEL 1100	91303MJ0003	1	75,240đ
32	Phốt O 63x3 91304-MN5-003 HONDA GOLDWING	91304MN5003	1	73,205đ
33	Phốt O 25x2 91307-035-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	91307035000	1	10,854đ
34	VÒNG ĐỆM CHỮ O 91309-PX4-003 HONDA GOLDWING	91309PX4003	1	70,064đ
35	VÒNG ĐỆM CHỮ O 91333-PNC-006 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	91333PNC006	1	64,027đ
36	Đệm bu lông xả nhót 12MM 94109-12000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION	9410912000	1	14,472đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
37	Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9430110160	1	21,708đ
38	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ
39	Bu lông 6x18 95701-060-1807 HONDA WINNER	957010601807	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng GOLDWING](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-vo-sau-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004387> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE VỎ SAU HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004387). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-vo-sau-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004387>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE VỎ SAU HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004387)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-vo-sau-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004387>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE VỎ SAU HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004387)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-vo-sau-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004387>.

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.